

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-PT-CTN
Ngày 23 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng và bà Nguyễn Ngọc Giao.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Yến Phương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**
Ông Đinh Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số 01/2024/TLPT-HS- CTN ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Minh T và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh T và bị cáo Nguyễn Ngọc M Khoa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/ HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo gồm có:

1. Huỳnh Minh T, sinh ngày 29/01/2007, tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số A, tổ A, khóm Đ, phường Đ, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh T1 và bà Lê Thị Huỳnh T2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 09/6/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 23/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Chấp hành án phạt tù từ ngày 04/3/2023 cho đến nay tại Trại giam L1; địa chỉ: Ấp I, xã L, huyện B, tỉnh Long An; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Minh T: Có bà Lê Thị Huỳnh T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số A, tổ A, khóm Đ, phường Đ, thành phố L, tỉnh An Giang; là mẹ ruột của bị cáo Huỳnh Minh T; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Minh T: Có bà Văng Thị V, là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A; địa chỉ: Số H, đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; có mặt.

2. Nguyễn Ngọc Minh K, sinh ngày 31/8/2006, tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số D, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T3 và bà Nguyễn Ngọc T4; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K: Ông Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; là cha ruột của bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K: Có ông Đỗ Khoa K1, là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A; địa chỉ: Số H, đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Hải D và bị cáo Nguyễn Chung H, những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2023, Huỳnh Minh T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau với nhóm của Ngô Kiều M1. Khoảng 17 giờ ngày 02 tháng 3 năm 2023, T gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger rủ Huỳnh Hải D, Nguyễn Ngọc Minh K, Nguyễn Ngọc Trần V1, Phạm Văn S, Huỳnh Nam K2, Nguyễn Gia H1, Quốc T5, Văn K3, Ngọc K4, Văn N, Gia H1 (chưa rõ nhân thân) đi tìm đánh nhóm của M1 thì tất cả đồng ý. Sau đó, V1 rủ thêm Nguyễn Chung H, Hồ Minh T6, Võ Ngọc H2, Trọng P, Văn L, Hồng S1, Thanh S2 (chưa rõ nhân thân) thì những người này đồng ý. Triết hẹn cả nhóm đến nhà của Văn S thuộc đường số A, khóm T, phường M, thành phố L để lấy hung khí. Tại đây, T đưa cho K, L, V1, T5, Gia H1, Văn S, Hồng S1, Thanh S2 mỗi người 01 con dao dài khoảng 60cm, lưỡi sắc nhọn; đưa cho T6 01 cây búa tự chế dài khoảng 50cm, lưỡi sắc. Riêng D, K2 mỗi người mang theo 01 con dao dài khoảng 60cm, lưỡi sắc nhọn. Sau đó, D điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở K2; T điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở K; H điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở V1; H2 điều khiển mô tô không rõ biển số chở T5; Hồng S1 điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở L; T6 điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Thanh S2; P điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Văn S và những người chưa rõ nhân thân chở nhau đi tìm đánh nhóm của M1. Khi đến vực khu cầu B, thuộc tổ F, khóm Đ, phường M, thành phố L nhóm của T gặp Nguyễn Lê M2, Phạm Hoàng T7, Nguyễn Lê Hoàng C, Võ Ngọc Vũ V2, Trần Đức D1 đang ngồi câu cá thì có người trong nhóm của T hô lớn nó kia, chém nó, đập nó. Nghe vậy M2, T7, C, V2, D1 hoảng sợ bỏ chạy để lại xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Tengfa, biển số 66P2 - 297.63 của M2 và xe mô tô nhãn hiệu Fusin, biển số 52HB - 2549 của T7. Cùng lúc, V1, L, T6, K4, Ngọc K cầm dao chém vào đàn áo, đèn trước, đèn sau 02 xe mô tô này, cùng D, H1, Khang T8, H, H2, Hồng S1, Văn S, đuổi theo M2, T7, C, V2, D1, chạy vào phòng ngủ của anh Dương Minh S3 (cháu của bà H3) dùng dao chém màn hình máy vi tính

nhãn hiệu BenQ rồi quay trở ra cùng D, K2, Văn S dùng dao chém vào 20 bao gạo (gồm 14 bao gạo S, 6 bao gạo tấm) của bà H3. D, K, H1, K2, Văn S đi ra khỏi kho gạo thấy V1, L, T6, K4, N đang chém vào xe mô tô của M2 và T7 thì Văn S cầm dao chém vào đèn trước xe mô tô của T7 rồi cả nhóm lên xe mô tô bỏ đi.

Ngày 04 tháng 3 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường M có Công văn số 49/CV-UBND đề nghị xử lý những người có hành vi gây mất an ninh, trật tự tại khu vực tổ F, khóm Đ, phường M, thành phố L.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Tengfa, biển số 66P2-297.63; 01 xe mô tô nhãn hiệu Fusin, biển số 52HB-2549; 20 bao nilon loại 50kg; 600kg gạo Sóc Thái trộn lẫn tấm.

Căn cứ Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 193/KL.HĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố L, xác định: 01 bộ áo cụm đèn pha trước, cụm đèn lái sau hư hỏng 100%, công thợ, thiệt hại 1.050.000 đồng; 01 bộ áo, cụm đèn pha trước cụm đèn lái sau hư hỏng 100%, công thợ, thiệt hại 750.000 đồng; 01 màn hình máy vi tính, nhãn hiệu BenQ, model QL – 2460-B, thiệt hại 1.425.000 đồng; 20 bao nilon, loại 50 kg, thiệt hại 40.000 đồng; 600 kg gạo trộn lẫn tấm, thiệt hại 1.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 4.765.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2024/ HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Huỳnh Minh T 02 năm (hai) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của bị cáo về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Hình phạt chung bị cáo Huỳnh Minh T phải chấp hành là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Ngọc Minh K 01 (một) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt tù đối với các bị cáo còn lại trong vụ án như:

Huỳnh Hải D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Nguyễn Chung H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14 tháng 12 năm 2023, bị cáo Huỳnh Minh T đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 15 tháng 12 năm 2023 bị cáo Nguyễn Ngọc M Khoa có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đối với bị cáo K, có cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ như: Trong học tập, sinh hoạt được Ban của trường Trung học phổ thông N1 (nơi bị cáo đang học tập) tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác tình nguyện tiếp sức mùa thi năm 2022 và năm 2023, có ông cố nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất, cha của bị cáo được tặng Bằng khen, giấy khen trong công tác.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Huỳnh Minh T và Nguyễn Ngọc Minh K vẫn nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra. Các bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo K còn xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phúc thẩm phát biểu và có quan điểm đề với nghị Hội đồng xét xử:

- Có căn cứ kết luận các bị cáo Huỳnh Minh T, Huỳnh Hải D, Nguyễn Chung H, Nguyễn Ngọc M Khoa phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo T và K là tương xứng với tính chất mức độ và hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo triết không chứng minh được có tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không có căn cứ xem xét.

Đối với bị cáo K, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm có cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ được xem tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như: Trong học tập, sinh hoạt được Ban của trường Trung học phổ thông N1 (nơi bị cáo đang học tập) tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác tình nguyện tiếp sức mùa thi năm 2022 và năm 2023, có ông cố nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất, cha của bị cáo được tặng Bằng khen, Giấy khen trong công tác, bị cáo đang là học sinh của trường Trung học phổ thông N1, nên đủ điều kiện cho hưởng án treo.

- Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh T; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số

146/2023/ HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo hướng giữ nguyên mức hình phạt của 02 tội đối với các bị cáo T, không tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của bị cáo T về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo K, nhưng cho bị cáo K được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo T phát biểu quan điểm: Không tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị đã áp dụng đối với bị cáo T. Tuy nhiên, đề nghị xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, do từ nhỏ bị cáo thiếu sự chăm sóc của gia đình, vì cha mẹ đã ly hôn, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi.

Người bào chữa cho bị cáo T phát biểu quan điểm: Thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Minh T và Nguyễn Ngọc M Khoa được nộp trong hạn luật định, có hình thức và nội dung đúng theo quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án, nhận thấy:

[3.1] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Minh T và bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

[3.2] Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 02/3/2023, tại khu vực cầu B thuộc tổ F, khóm Đ, phường M, thành phố L, các bị cáo Huỳnh Minh T, Huỳnh Hải D, Nguyễn Chung H, Nguyễn Ngọc Minh K đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao, búa tự chế rượt đuổi chém những người đang ngồi câu cá

(gồm Nguyễn Lê M2, Phạm Hoàng T7, Nguyễn Lê Hoàng C, Võ Ngọc Vũ V2, Trần Đức D1) nhưng do hoảng sợ bỏ chạy nên các bị cáo chưa gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe cho những người này. Ngoài ra, các bị cáo có hành vi dùng dao chém vào đàn áo, đèn trước, đèn sau xe mô tô, màn hình máy vi tính và 20 bao gạo của M2, T7, S, H3. Hậu quả làm thiệt hại tổng giá trị tài sản của các bị hại (M2, T7, S, H3) là 4.765.000 đồng.

[3.3] Hành vi của các bị cáo T, D, H và K được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ mục đích của của các bị cáo là dùng hung khí hung nguy hiểm rượt đuổi chém và đập phá tài sản của người khác đã gây ra tình trạng hỗn loạn nơi công cộng, làm hư hỏng tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn nơi công cộng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[3.4] Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2024/ HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang quy kết các bị cáo T, D, H và K phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo T và K, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có sự bàn bạc nhưng không có câu kết chặt chẽ mà chỉ thể hiện sự thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nên vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành, trong đó bị cáo T là người có vai trò khởi xướng, rủ rê, phân phát hung khí cho các bị cáo còn lại để cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi của bị cáo T gây ra cao hơn so với các bị cáo còn lại.

[4.2] Bị cáo T còn có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 09/6/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 23/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[4.3] Án sơ thẩm xử phạt bị cáo T 02 năm (hai) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; xử phạt bị cáo K 01 (một) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là tương xứng với tính chất và hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

[4.4] Bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo triết không có tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4.5] Đối với bị cáo K, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, có cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ như: Trong học tập, sinh hoạt được Ban của trường Trung học phổ thông N1 (nơi bị cáo đang học tập) tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác tình nguyện tiếp sức mùa thi năm 2022 và năm 2023, có ông cố nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất, cha của bị cáo được tặng B khen do có thành tích xuất sắc trong công tác, bị cáo đang là học sinh của trường Trung học phổ thông N1, nên hội đồng xét xử ghi nhận có tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nhưng xét thấy, án sơ thẩm xử phạt bị cáo K 01 (một) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là tương xứng với tính chất và hành vi của các bị cáo đã thực hiện, nên không chấp nhận giảm hình phạt đối với bị cáo.

[4.5] Tuy nhiên, xét bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này ra, bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và đang là học sinh của trường Trung học phổ thông N2 Xét, nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hại cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập.

[5] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T, nhận thấy:

[5.1] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/ HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 02 năm (hai) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đồng thời tổng hợp hình phạt của 02 tội này với hình phạt 03 (ba) năm tù của bị cáo về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Hình phạt chung buộc bị cáo T phải chấp hành là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 04/3/2023. Việc tổng hợp hình phạt như trên của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên là đúng quy định.

[5.2] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/ HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã quyết định: Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 01 năm (một) tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của bị cáo về tội “Cướp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chấp hành phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Việc tổng hợp hình phạt của Tòa án nhân dân huyện Châu thành

là không đúng quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự, vì hình phạt 03 (ba) năm tù của bị cáo T về tội “Cướp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 đã được tổng hợp trong bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên. Sai sót này của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang cần rút kinh nghiệm.

[5.3] Tuy nhiên, xét thấy hiện tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã có hiệu lực đối với bị cáo T, trong khi đó bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên chưa có hiệu lực đối với bị cáo T và bị cáo K. Do đó, để thuận tiện cho việc tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo T sau này. Hội đồng xét xử phúc thẩm không tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang trong vụ án này.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo K; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo T và không tổng hợp hình phạt của bản án số 66 ngày 0/6/2023 đối với bị cáo T, giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo K, nhưng cho bị cáo K được hưởng án treo như đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa.

[7] Đối với các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí phúc thẩm: Triệt phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định, bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh T; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh T và bị cáo Nguyễn Ngọc M Khoa phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”,

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 91, Điều 101 và Điều 103 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh T 02 năm (hai) tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 04/3/2023 (ngày bốn, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 55, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 103 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc M Khoa 01 (một) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày 23/4/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc M Khoa cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, thành phố L, tỉnh An Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Minh K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Đối với các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 146/2023/ HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An

Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (Triết, Khôi);
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- TAND thành phố Long Xuyên;
- Công an thành phố Long Xuyên;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- UBND phường Mỹ Hòa, TP Long Xuyên;
- Phòng Hồ sơ Công an Tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh;
- Tòa Hình sự TAND tỉnh;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Sơn

